

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

NGUYỄN HỮU THỤ. **Khía cạnh triết học trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ**

Chuyên ngành: CNDVBC và CNDVLS

Mã số: 62 22 80 05

Thờ Mẫu là một loại hình tín ngưỡng dân gian của người Việt, được tích hợp bởi ba lớp thờ là thờ Nữ thần, thờ Mẫu thân và thờ Tam phủ-Tứ phủ. Với sự tự điều chỉnh và tiếp nhận ảnh hưởng từ nhiều tôn giáo, tín ngưỡng khác, tín ngưỡng thờ Mẫu đã khẳng định được vị trí của mình trong đời sống tâm linh của người Việt nói chung và người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ nói riêng. Bên cạnh những giá trị văn hoá tích cực, tín ngưỡng thờ Mẫu còn chứa đựng khá nhiều yếu tố dễ bị lợi dụng trở thành hiện tượng mê tín dị đoan, ảnh hưởng đến sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc mà chúng ta đang tiến hành.

Việc nghiên cứu tín ngưỡng thờ Mẫu vùng đồng bằng Bắc bộ dưới góc độ triết học sẽ góp phần làm rõ hơn, sâu sắc thêm giá trị về mặt tư tưởng triết học của loại hình tín ngưỡng này, giúp có cái nhìn khách quan hơn về tín ngưỡng thờ Mẫu trước nhiều ý kiến trái chiều như hiện nay. Với lý do đó, tác giả đã lựa chọn vấn đề “Khía cạnh triết học trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ” cho luận án của mình.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, nội dung chính của luận án được trình bày trong 4 chương.

Ở chương 1, tác giả *tổng quan tình hình nghiên cứu và làm rõ một số vấn đề cơ sở lý luận.*

Tín ngưỡng dân gian, theo tác giả, là loại hình tín ngưỡng ra đời từ rất sớm trong lịch sử, tồn tại chủ yếu ở cộng đồng làng xã, có khả năng tự biến đổi theo hoàn cảnh bởi sự bổ sung những tri thức mang tính trực quan, đời thường của những người lao động (trước hết là người nông dân) trong quá trình sinh sống, sản xuất, và thường gắn liền với các sinh hoạt văn hóa, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư. Tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ thể hiện niềm tin thiêng liêng vào quyền năng của Mẫu - đấng sáng tạo, bảo trợ cho sự tồn tại và sinh thành của tự nhiên, xã hội và con người.

Trong các lớp tín ngưỡng tích hợp nên tín ngưỡng thờ Mẫu, thờ Nữ thần xuất hiện sớm nhất, có đối tượng thờ cúng là những vị thần có tính nữ. Thờ Mẫu thân xuất hiện muộn hơn, được phát triển từ thờ Nữ thần, có đối tượng thờ cúng là những vị thần có tính nữ được dân gian tôn xưng là Mẫu thân. Còn thờ Tam phủ-Tứ phủ là lớp thờ ra đời khoảng thế kỷ XVI, thể hiện sự phát triển tương đối hoàn thiện của tín ngưỡng thờ Mẫu. Từ rất nhiều các vị Nữ thần và Mẫu thân, người Việt đã khái quát lên thành ba (Tam) hay bốn (Tứ) vị Thánh Mẫu cai quản ba hay bốn miền (phủ) gồm: Mẫu Thượng Thiên cai quản miền Trời (Thiên phủ), Mẫu Thượng Ngàn cai quản miền Rừng (Nhạc phủ), Mẫu Thoải cai quản miền Nước (Thoải phủ) và Mẫu Địa cai quản miền Đất (Địa phủ).

Chương 2 *khái lược chung về tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ.*

Tín ngưỡng thờ Mẫu xuất hiện từ rất sớm trong đời sống xã hội Việt. Cùng với thời gian, lớp thờ Mẫu thân được hình thành và ngày càng phát triển. Đến thế kỷ XVI, với sự xuất hiện của hình tượng Thánh Mẫu Liễu Hạnh, tín ngưỡng thờ Mẫu đã phát triển lên một trình độ mới thông qua lớp thờ Tam phủ-Tứ phủ.

Tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ hình thành và tồn tại dưới sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố, trước tiên là điều kiện địa-văn hoá, kinh tế-xã hội. Bên cạnh đó, tín ngưỡng thờ Mẫu nơi đây còn chịu ảnh hưởng lớn từ các hình thái tôn giáo, tín ngưỡng khác.

Tín ngưỡng thờ Mẫu trong quá trình phát triển đã tiếp nhận rất nhiều nội dung của tín ngưỡng thờ thần tự nhiên và tín ngưỡng phồn thực. Điều này thể hiện ở việc nữ tính hoá các vị thần tự nhiên, khái quát hoá thành 4 vị Thánh Mẫu: Mẫu Thượng Thiên, Mẫu Thượng Ngàn, Mẫu Thoải, Mẫu Địa. Còn dấu ấn của tín ngưỡng phồn thực thể hiện ở sự đề cao “âm tính” trong không gian thờ cúng. Phật giáo cũng là một trong những tôn giáo ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của tín ngưỡng thờ Mẫu, thể hiện ở truyền thuyết về Man Nương và Liễu Hạnh; thể hiện trong không gian thờ cúng (nhiều đền phủ thờ Mẫu hiện nay xuất hiện tượng Quán Thế Âm Bồ Tát bên cạnh các bộ tượng Tam toà Thánh Mẫu); thể hiện trong nghi lễ thờ cúng (việc thờ cúng trong tín ngưỡng thờ Mẫu cũng được thực hiện vào các ngày sóc, vọng...). Ngoài ra, tín ngưỡng thờ Mẫu còn chịu sự tác động, chi phối lớn từ Nho giáo và Đạo giáo.

Không gian thờ Mẫu phổ biến của người Việt là các điện, đền, phủ... Trong thời kỳ đầu hình thành, khi chưa xuất hiện lớp thờ Tam phủ-Tứ phủ thì các vị Nữ thần, Mẫu thân được thờ ở những điện riêng biệt. Sau này, xu hướng Tam phủ-Tứ phủ hoá các điện thờ Nữ thần, Mẫu thân đã trở nên phổ biến (tất nhiên vẫn tồn tại ban thờ riêng của vị thần gốc bên cạnh ban thờ Tam toà Thánh Mẫu và Tứ phủ công đồng). Thậm chí, xu hướng này còn xuất hiện cả trong nhiều ngôi chùa ở vùng đồng bằng Bắc bộ với kiến trúc “tiên Phật, hậu Mẫu”.

Trong hệ thống các nghi lễ của tín ngưỡng thờ Mẫu, lễ Tôn nhang (lễ Đội bát nhang) và lễ Lên đồng (Hầu đồng, Hầu bang) là những nghi lễ điển hình và mang nhiều nét đặc trưng nhất.

Trong chương 3, tác giả phân tích *quan niệm về con người và tự nhiên trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ.*

Quan niệm về con người trong tín ngưỡng thờ Mẫu cho rằng, con người gồm hai phần thể xác và linh hồn, khi chết đi linh hồn sẽ chuyển sang một thế giới khác và vẫn có ảnh hưởng đến cuộc sống hiện tại của những người đang sống. Những quan niệm về con người trong tín ngưỡng thờ Mẫu còn chứa đựng rất nhiều yếu tố thần bí. Đó cũng chính là cơ sở để rất nhiều người lợi dụng tín ngưỡng thờ Mẫu vào những mục đích phi tôn giáo như chữa bệnh, trừ tà ma, buôn thần bán thánh... Về mối quan hệ giữa con người với xã hội, những quan niệm trong tín ngưỡng thờ Mẫu phản ánh khát vọng giải phóng con người (trước hết là phụ nữ) khỏi những ràng buộc và chế ngự của các thể chế xã hội, đặc biệt là xã hội phong kiến Việt Nam thế kỷ XVI-XVII. Trong giai đoạn hiện nay, mặc dù xã hội đã có sự

biến đổi rất lớn so với thời kỳ phong kiến, song tín ngưỡng thờ Mẫu vẫn tiếp tục tồn tại và ngày càng phát triển. Điều đó cho thấy tín ngưỡng thờ Mẫu vẫn là chỗ dựa tinh thần, là nơi gửi gắm những ước vọng, mong muốn của nhiều người Việt.

Trong quan niệm về tự nhiên ở tín ngưỡng thờ Mẫu, không gian tự nhiên được chia thành bốn miền (phủ). Cai quản bốn miền (phủ) này là bốn vị Thánh Mẫu, giúp việc cho các vị Thánh Mẫu trong việc cai quản các vùng miền là Ngũ vị Quan Ông, Tứ Phủ Châu Bà (Tứ Phủ Thánh Bà), các Ông Hoàng, các Vương Cô và các Cậu Quận. Nhìn chung, quan niệm về tự nhiên trong tín ngưỡng thờ Mẫu còn mang tính tự nhiên, thần bí duy tâm, thể hiện trình độ nhận thức còn hạn chế của cư dân nông nghiệp đồng bằng Bắc bộ. Còn trong quan niệm về mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, Mẹ và lực lượng cai quản, chi phối tự nhiên (không gian sống) được đồng nhất với nhau.

Mặc dù chỉ dừng lại là một loại hình tín ngưỡng dân gian, nhưng tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ đã phản ánh phần nào vào trong nội dung, nghi lễ và không gian thờ cúng của mình những sự giải thích của người Việt (dù là trực quan cảm tính) về tự nhiên, xã hội và con người.

Trong chương 4, tác giả làm rõ *xu hướng vận động và đưa ra một số kiến nghị nhằm phát huy những giá trị tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực của tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ trong giai đoạn hiện nay.*

Trên cơ sở phân tích làm rõ những yếu tố ảnh hưởng đến sự vận động của tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ giai đoạn hiện

nay, tác giả cho rằng, xu hướng vận động của tín ngưỡng thờ Mẫu biểu hiện trên ba nét chính. Một là xu hướng hiện đại hoá trong việc thực hiện nghi lễ thờ cúng với việc sử dụng nhiều phương tiện kỹ thuật hiện đại. Hai là xu hướng trở thành một dạng dịch vụ tâm linh với sự nở rộ của nhiều hình thức như dịch vụ đổi tiền, dịch vụ ăn nghỉ cho các tín đồ về hành lễ, dịch vụ lễ vật... Ba là xu hướng gia tăng hiện tượng mê tín dị đoan trong tín ngưỡng thờ Mẫu với nhiều hoạt động như đốt vàng mã, xem bói, gọi hồn, trừ tà ma, chữa bệnh...

Theo đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy giá trị và hạn chế tiêu cực của tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng Bắc bộ trong giai đoạn hiện nay, gồm có:

- Nâng cao đời sống vật chất và đời sống tinh thần của người dân, giữ vững ổn định xã hội về mặt kinh tế và chính trị.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh về tôn giáo, tín ngưỡng nói chung và tín ngưỡng thờ Mẫu nói riêng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tín ngưỡng thờ Mẫu và pháp luật liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu, không chỉ đối với người dân mà cả đối với những người làm công tác quản lý tôn giáo, tín ngưỡng ở các cấp, các ngành.

- Tăng cường trách nhiệm của bộ máy nhà nước, các tổ chức xã hội trong việc quản lý đối với tín ngưỡng thờ Mẫu.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Đại học Quốc gia, họp tại trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, tháng 11/2013.

HOÀI PHÚC
giới thiệu